

LỢI ÍCH

- * Tỷ lệ khuyết tật giảm giúp doanh nghiệp giảm bớt chi phí hàng bán và chi phí nhân công trên từng đơn vị sản phẩm, từ đó giảm chí phí sản xuất và gia tăng lợi nhuận;
- * Tỷ lệ khuyết tật giảm giúp doanh nghiệp tiết kiệm thời gian cho các hoạt động mang lại giá trị cao hơn;
- * Thông qua việc giảm đáng kể tỷ lệ lỗi, doanh nghiệp sẽ luôn cung cấp đến khách hàng những sản phẩm tốt nhất họ yêu cầu và làm tăng sự hài lòng của khách hàng;
- * Giúp doanh nghiệp giao hàng đúng hạn;
- * Giúp doanh nghiệp mở rộng sản xuất dễ dàng hơn;
- * Góp phần tạo nên những thay đổi tích cực trong văn hóa công ty.

ĐIỂN HÌNH ÁP DỤNG



Năm 2000, Công ty Ford Việt Nam bắt đầu triển khai 6 Sigma, thực hiện cải tiến quy trình trong mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh với 200 dự án 6 Sigma. Kết quả, trong 7 năm thực hiện, Ford đã tiết kiệm được **1,2 triệu USD** và đạt chỉ số hài lòng của khách hàng ở mức trên 90% qua mỗi năm.

GIỚI THIỆU DỰ ÁN

- * Dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa ngành công nghiệp” thuộc Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020”.

Mục tiêu:

- * Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa công nghiệp chủ lực trên cơ sở áp dụng các giải pháp quản lý, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ, đầu tư;
- * Xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, các mô hình tiên tiến, quy trình sản xuất tiên tiến để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa công nghiệp.

Nhiệm vụ:

- * Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngành công nghiệp;
- * Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;
- * Áp dụng hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, ứng dụng tiến bộ khoa học và đổi mới công nghệ;
- * Xây dựng và thực hiện các dự án nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm, hàng hóa công nghiệp chủ lực;
- * Nâng cao năng lực quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa công nghiệp chủ lực.



Thông tin liên hệ:

Dự án Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa ngành công nghiệp

VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, BỘ CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024 222 02306
Website: <http://nscl.vn/>



BỘ CÔNG THƯƠNG

DỰ ÁN NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HÀNG HÓA NGÀNH CÔNG NGHIỆP

6 SIGMA



6 Sigma là gì ?

- * 6 Sigma là một phương pháp tiếp cận cải tiến hoạt động kinh doanh dựa trên thống kê nhằm tìm kiếm và loại bỏ các khuyết tật và nguyên nhân của chúng từ các quá trình của một tổ chức, tập trung vào kết quả đầu ra quan trọng cho khách hàng;
- * Chữ Sigma (δ) theo ký tự Hy Lạp được dùng trong kỹ thuật xác suất - thống kê để đánh giá sự sai lệch của các quá trình;
- * 6 Sigma là phương pháp nhằm giảm thiểu tỷ lệ sai sót hay khuyết tật đến mức 3,4 lỗi trên một triệu khả năng gây lỗi.

CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

Hiệu quả hoạt động của một công ty được đo bằng mức Sigma mà công ty đó đạt được đối với các quá trình sản xuất kinh doanh của họ.

Thông thường, các công ty đặt ra mức 3 hoặc 4 Sigma là mức Sigma chuẩn cho công ty, tương ứng với xác suất sai lỗi có thể xảy ra là từ 6.200 tới 67.000 trên một triệu khả năng gây lỗi.

01

Giai đoạn xác định (Define):
Xác định các mục tiêu của dự án và khách hàng quan trọng

- Nhận biết quá trình cốt lõi và khách hàng quan trọng;
- Xác định các yêu cầu của khách hàng (CTQs);
- Xác định dự án cải tiến.

02

Giai đoạn đo lường (Measure):
Đo lường quá trình để xác định hiệu quả hiện tại, lượng hóa vấn đề

- Lựa chọn đo cái gì;
- Tìm hiểu quá trình, xác định điểm đo;
- Dự kiến nguồn dữ liệu, phương pháp lấy dữ liệu;
- Kế hoạch thu thập và lấy mẫu;
- Thu thập dữ liệu;
- Đánh giá năng lực quá trình và mức Sigma.

04

Giai đoạn cải tiến (Improve):
Cải tiến quá trình bằng cách loại bỏ các khuyết tật và sai lỗi

- Phát triển các giải pháp tiềm năng;
- Đánh giá lợi ích và rủi ro của các giải pháp, xếp thứ tự ưu tiên;
- Thẩm định, nghiên cứu thử nghiệm;
- Đánh giá giải pháp dựa trên áp dụng thí điểm;
- Điều chỉnh, hoàn thiện, đánh giá lại giải pháp.

03

Giai đoạn phân tích (Analyze):
Phân tích và xác định nguyên nhân gốc rễ của các vấn đề

- Phân tích dữ liệu, thiết lập mục tiêu;
- Nhận biết nguồn gây ra các dao động;
- Nghiên cứu quá trình;
- Xác định nguyên nhân gốc rễ;
- Chọn các nguyên nhân ưu tiên dựa vào mối quan hệ $Y=f(x)$.

05

Giai đoạn kiểm soát (Control):
Kiểm soát hiệu quả quá trình trong tương lai

- Xác định và thẩm định các hệ thống giám sát và kiểm soát;
- Xây dựng các tiêu chuẩn và quy trình;
- Thực hiện kiểm soát quá trình bằng thống kê;
- Xác định năng lực quá trình;
- Chuyển giao và đào tạo cho các chủ quá trình;
- Đánh giá lợi ích, tiết kiệm chi phí và tăng trưởng lợi nhuận;
- Đóng dự án, xây dựng và chuẩn hóa tài liệu;
- Báo cáo Ban lãnh đạo và ghi nhận kết quả.

